

Số: /KH-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 33/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 của Bộ GDĐT ban hành chương trình BDTX giáo viên giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình BDTX giáo viên Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTX CBQL cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX (Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT); Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (Thông tư số 36/2018/TT-BTC); Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC (Thông tư số 06/2023/TT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục

và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT);

Căn cứ Công văn số 2104/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 12/5/2023 của Bộ GDĐT về việc BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và xây dựng báo cáo TEMIS năm 2023 và các năm tiếp theo; Công văn số 1365/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 08/10/2024 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo về báo cáo kết quả BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục MN, PT, TTGDTX và sử dụng kho học liệu trên hệ thống TEMIS; Căn cứ Công văn số 1411/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 17/9/2025 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo về BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục MN, PT, GDTX và báo cáo kết quả BDTX trên TEMIS năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo (Công văn số 1411/NGCBQLGD-PTNGCB);

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/08/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026; Công văn số 6103/BGDĐT-GDNNGDTX ngày 01/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đối với giáo nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục với chủ đề năm học “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”;

Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên năm học 2025 - 2026 và xây dựng báo cáo TEMIS năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích của BDTX

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của GV, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX GV, CBQL của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, phòng văn hóa xã hội thuộc ủy ban nhân dân cấp xã, sở giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu của BDTX

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX đảm bảo đúng quy định của Quy chế BDTX và các chương trình BDTX tương ứng với các cấp học do Bộ GDĐT ban hành, đảm bảo phù hợp với đối tượng, nhu cầu của giáo viên và cán bộ quản lý đăng ký trên hệ thống TEMIS và bám sát các Chương trình bồi dưỡng của Bộ GDĐT; tập trung vào các vấn đề mới và yêu cầu thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL.

- GV, CBQL tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng, hoàn thành đợt tập huấn, bồi dưỡng theo quy định; kết quả bồi dưỡng là căn cứ để đánh giá viên chức theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ.

3. Nguyên tắc của BDTX

- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, của địa phương và của ngành.

- Bảo đảm đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của GV, CBQL.

- Thực hiện phân công, phân cấp và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX.

- Bảo đảm thiết thực, chất lượng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI LƯỢNG, NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Đối tượng bồi dưỡng

- GV đang giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- CBQL các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Đối tượng miễn thực hiện BDTX trong năm học

- CBQL và GV nghỉ hưu theo chế độ trong năm học;

- CBQL và GV đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản;
- CBQL và GV ốm đang điều trị dài hạn từ 03 tháng trở lên tại cơ sở y tế;
- CBQL và GV đang trong thời gian đi học tập trung từ 01 năm trở lên.

Các trường hợp được miễn phải có đủ minh chứng và được các cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

3. Thời lượng bồi dưỡng

3.1. Cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT); cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục thường xuyên (GDTX) phải thực hiện Chương trình BDTX thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 40 tiết/năm học.
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 40 tiết/năm học.
- Chương trình bồi dưỡng 03: Khoảng 40 tiết/năm học.

3.2. Giáo viên cơ sở giáo dục thường xuyên phải thực hiện Chương trình BDTX thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 30 tiết/năm học.
- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 30 tiết/năm học.
- Chương trình bồi dưỡng 03: Khoảng 60 tiết/năm học.

4. Nội dung bồi dưỡng

4.1. Đối với Cán bộ quản lý

- *Chương trình bồi dưỡng 01:* Nội dung¹ chương trình bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển; chương trình, nội dung, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDMN, GDPT, GDTX; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDMN, GDPT, GDTX.

- *Chương trình bồi dưỡng 02:* Nội dung² chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDMN, GDPT, GDTX theo từng năm học, từng thời kỳ của địa phương.

- *Chương trình bồi dưỡng 03:* Nội dung³ chương trình bồi dưỡng phát

¹ Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học và cung cấp trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến <https://taphuan.csdl.edu.vn> theo hướng dẫn tại công văn số 1411/NGCBQLGD-PTNGCB. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn đến các đơn vị nội dung bồi dưỡng cụ thể sau khi có thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cập nhật các học liệu trong năm 2025 và các năm tiếp theo để phục vụ công tác BDTX.

² Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học và có văn bản hướng dẫn riêng đối với các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDMN, GDPT, GDTX của địa phương; thực hiện chương trình GDMN, GDPT, GDTX; chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

³ Cán bộ quản lý cơ sở GDMN, GDPT, GDTX tự chọn các Mô đun bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng tại Mục 3.

triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo yêu cầu vị trí việc làm. Sở GDĐT triển khai các Mô đun bồi dưỡng dựa trên khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của cán bộ quản lý cơ sở GDMN, GDPT, GDTX (*đăng ký trên hệ thống TEMIS*) và lồng ghép triển khai thực hiện chỉ tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh Ninh Bình.

4.2. Đối với giáo viên

- *Chương trình bồi dưỡng 01*: Nội dung⁴ chương trình bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển; chương trình, nội dung, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDMN, GDPT, GDTX.

- *Chương trình bồi dưỡng 02*: Nội dung⁵ chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDMN, GDPT, GDTX theo từng năm học, từng thời kỳ của địa phương.

- *Chương trình bồi dưỡng 03*: Nội dung⁶ chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm. Sở GDĐT triển khai các Mô đun bồi dưỡng dựa trên khảo sát nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên cơ sở GDMN, GDPT, GDTX (*đăng ký trên hệ thống TEMIS*) và lồng ghép triển khai thực hiện chỉ tiêu kinh tế, xã hội của tỉnh Ninh Bình.

III. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG

1. Các cơ sở giáo dục lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; khuyến khích hình thức tổ chức BDTX liên tục tại trường/cụm trường thông qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) bảo đảm các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Bộ GDĐT⁷ (nhất là các LMS đã được kết nối trên hệ thống TEMIS để thuận tiện trong việc quản lý, theo dõi và Báo cáo TEMIS)⁸; kết hợp với sinh hoạt chuyên môn có sự hỗ trợ của đội ngũ cốt cán; thông qua hội thảo, hội thi, tham quan học tập thực tế; thông qua công tác tự bồi dưỡng, tự học, tự nghiên cứu của cán bộ quản lý, giáo viên.

2. Tập huấn, bồi dưỡng theo yêu cầu triệu tập của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

⁴ Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học và cung cấp trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến <https://taphuan.csdl.edu.vn> theo hướng dẫn tại công văn số 1411/NGCBQLGD-PTNGCB. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản hướng dẫn đến các đơn vị nội dung bồi dưỡng cụ thể sau khi có thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cập nhật các học liệu trong năm 2025 và các năm tiếp theo để phục vụ công tác BDTX.

⁵ Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học và có văn bản hướng dẫn riêng đối với các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDMN, GDPT, GDTX của địa phương; thực hiện chương trình GDMN, GDPT, GDTX; chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

⁶ Giáo viên cơ sở GDMN, GDPT, GDTX tự chọn các Mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng tại Mục 3.

⁷ Quy định tại Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ QLGD.

⁸ Hệ thống quản lý học tập trực tuyến <https://taphuan.csdl.edu.vn>

3. Tập huấn, bồi dưỡng theo hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến trên hệ thống quản lý học tập trực tuyến <https://taphuan.csdl.edu.vn>.

IV. ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI KẾT QUẢ BDTX

1. Đánh giá và xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Thực hiện theo khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT.

2. Sử dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng GV, CBQL.

3. Công nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên

Sở GDĐT công nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đối với các GV, CBQL hoàn thành các khóa bồi dưỡng trong năm học theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT.

V. KINH PHÍ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYỀN

Kinh phí BDTX được bố trí từ ngân sách địa phương đối với công tác bồi dưỡng hằng năm cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo quy định⁹.

VI. TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYỀN

1. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

- Đối với kho học liệu dùng chung trên hệ thống TEMIS gồm 2 phần, tài liệu bản text và học liệu số. GV và CBQL giáo dục có thể dùng tài khoản TEMIS của mình để tự học các khóa học công khai và tham khảo tài liệu trên hệ thống TEMIS; đồng thời, có thể dùng tài khoản của các LMS đã kết nối với TEMIS để học các khóa học có trên kho học liệu, kết quả bồi dưỡng sẽ được tự động cập nhật lên hệ thống TEMIS.

- Hiện tại, kho học liệu trên hệ thống TEMIS đã có một số học liệu số được Bộ GDĐT phê duyệt (danh sách các học liệu đính kèm kế hoạch này)¹⁰ và sẽ được cập nhật thường xuyên. Các đơn vị có thể sử dụng các học liệu này để thực hiện BDTX cho GV, CBQL cơ sở giáo dục năm học 2025 - 2026 và các năm tiếp theo trên hệ thống LMS của các đơn vị.

- Tài liệu do Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định, phê duyệt và các tài liệu phù hợp khác đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo

⁹ Công văn số 2104/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 12/5/2023 của Bộ GDĐT về việc BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và xây dựng báo cáo TEMIS năm 2023 và các năm tiếp theo.

¹⁰ Phụ lục, Công văn số 1411/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 17/9/2025 của Bộ GDĐT về việc BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và xây dựng báo cáo TEMIS năm học 2025-2026 và các năm tiếp theo.

dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

2. Hướng dẫn hỗ trợ truy cập tài liệu trên hệ thống

- Đối với các cơ sở giáo dục chưa có tài khoản trên hệ thống TEMIS, các đơn vị liên hệ với Viettel qua tổng đài 1800.8000 nhánh 2 (miễn phí) để được hỗ trợ tạo tài khoản trên hệ thống.

- Tài liệu hướng dẫn tại đường link: <https://temis.csdl.edu.vn/guide>.

- Mẫu báo cáo tại đường link: <https://temis.csdl.edu.vn/temis/report/general-report>.

VII. THỜI GIAN, HÌNH THỨC BÁO CÁO

1. Thực hiện báo cáo chính thức trên hệ thống TEMIS

- Kể từ năm học 2025 - 2026, việc quản lý và báo cáo công tác BDTX cho giáo viên, cán bộ quản lý sẽ được thực hiện chính thức trên hệ thống TEMIS (theo Công văn số 1365/NGCBQLGD-PTNGCB ngày 08/10/2024 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục).

- GV, CBQL sử dụng tài khoản TEMIS đã được cấp để đăng ký nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên vào đầu năm học. Sau khi hoàn thành từng nội dung bồi dưỡng, người học sẽ báo cáo kết quả (kèm theo minh chứng) lên hệ thống.

2. Thời gian hoàn thành việc đăng ký BDTX

Các đơn vị hướng dẫn GV, CBQL hoàn thành việc đăng ký các mô đun, học liệu bồi dưỡng trong học kỳ I, năm học 2025 - 2026 trên hệ thống TEMIS.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15/12/2025.

3. Thời hạn nộp báo cáo tổng kết công tác BDTX

- Các cơ sở GDPT, GDTX thuộc Sở tổng hợp kết quả BDTX GV, CBQL của đơn vị;

- UBND các xã, phường tổng hợp kết quả BDTX GV, CBQL của các cơ sở GDMN, GDPT trực thuộc;

Báo cáo kết quả BDTX về Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức cán bộ) trước ngày 10/6/2026, đồng thời gửi file mềm qua địa chỉ email: pttcb.sgddt@ninhbinh.gov.vn.

4. Hồ sơ lưu tại đơn vị

- Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp;

- Kế hoạch BDTX của đơn vị, kế hoạch BDTX của GV, CBQL;

- Tổng hợp kết quả điểm kiểm tra, đánh giá của GV, CBQL; bài kiểm tra/thu hoạch các nội dung bồi dưỡng;

- Các văn bản liên quan quá trình đánh giá kết quả BDTX tại đơn vị.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân các phường, xã và cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX để triển khai kế hoạch, nội dung BDTX phù hợp với đối tượng và nhu cầu thực tiễn; tổ chức BDTX cho giáo viên và cán bộ quản lý theo Chương trình BDTX.

- Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra công tác BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân các phường, xã, các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nguồn kinh phí BDTX và các điều kiện liên quan phục vụ công tác BDTX theo quy định.

- Chủ trì, quyết định lựa chọn cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ BDTX cho giáo viên, cán bộ quản lý theo thẩm quyền.

- Báo cáo công tác BDTX GV, CBQL về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục) và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường¹¹

- Phối hợp với Sở GDĐT và cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ¹² BDTX để triển khai kế hoạch BDTX phù hợp với đối tượng và nhu cầu thực tiễn;

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn BDTX năm học 2025 - 2026; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện công tác BDTX theo phân cấp.

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác BDTX các cơ sở giáo dục trực thuộc. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX theo quy định.

- Báo cáo công tác BDTX giáo viên, cán bộ quản lý về Sở Giáo dục và

¹¹ Tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT quy định:

Điều 11. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, điều trong một số văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

2. Bãi bỏ một số cụm từ, điểm, khoản, điều tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên như sau:

a) Bỏ cụm từ “Phòng Giáo dục và Đào tạo” tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

b) Bãi bỏ điểm c khoản 3 Điều 8, Điều 16.

¹² Tại khoản 4, khoản 5 Điều 6 Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT quy định nhiệm vụ và quyền hạn Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn

4. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục; triển khai kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, chính sách và các nội dung khác về giáo dục sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục có liên quan trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đào tạo và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên Hệ thống Quản lý thông tin về bồi dưỡng (TEMIS) của Bộ Giáo dục và Đào tạo¹³.

3. Các cơ sở GDMN, GDPT, GDTX

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch BDTX; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên, cán bộ quản lý và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX.

- Tổng hợp và báo cáo công tác thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý, vào tháng 6 hằng năm (*ngay sau khi năm học kết thúc*), theo phân cấp quản lý và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên Hệ thống Quản lý thông tin về bồi dưỡng (TEMIS) của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025 - 2026, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo (*qua Phòng Tổ chức Cán bộ*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (qua Cục NG&CBQLGD);
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị SNCL thuộc Sở¹⁴;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng

¹³ Hướng dẫn sử dụng TEMIS tại đường link <https://temis.csdl.edu.vn/guide>;

Mẫu Báo cáo TEMIS tại đường link <https://temis.csdl.edu.vn/temis/report/general-report>.

¹⁴ Không bao gồm trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật và Du lịch Ninh Bình